



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **22** /2019/QĐ-UBND

Quảng Bình, ngày **01** tháng **8** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Bình và Trang thông tin điện tử thành phần

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng và Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Thông tư số 09/2014/TT-BTTTT ngày 19 tháng 8 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên mạng thông tin điện tử và mạng xã hội;

Căn cứ Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 574/TTr-STTT ngày 05/7/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Bình và Trang thông tin điện tử thành phần.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày **11** tháng **8** năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Quảng Bình;
- Đài PTTH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- LỄ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Hoàng

QUY CHẾ

**Quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh
Quảng Bình và các Trang thông tin điện tử thành phần**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 01/8/2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về việc quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử (TTĐT) tỉnh và Trang TTĐT thành phần.
2. Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan, tổ chức (gọi chung là cơ quan, tổ chức), cá nhân tham gia quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình và Trang TTĐT thành phần.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Bình: là hệ thống phần mềm, nội dung thông tin và các Trang TTĐT thành phần được xây dựng cùng trên nền tảng công nghệ hiện đại, tích hợp, liên thông, liên kết thành một khối có cấu trúc.
2. Trang thông tin điện tử thành phần: là Trang TTĐT của các cơ quan, tổ chức được thiết lập, tích hợp lên Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình.

Điều 3. Tên miền truy cập Cổng/Trang thông tin điện tử

1. Tên miền của Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình là tên miền cấp 3 sử dụng tên đầy đủ của tỉnh bằng tiếng việt không dấu có dạng **quangbinh.gov.vn**
2. Tên miền của các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, có tối thiểu tên miền cấp 4 là tên viết tắt của cơ quan bằng tiếng Việt không dấu hoặc tiếng Anh theo dạng: **[tencoquan].quangbinh.gov.vn**.

Ví dụ: Sở Thông tin và Truyền thông có tên miền truy cập là:
stttt.quangbinh.gov.vn

3. Tên miền của Ủy ban nhân dân cấp huyện: là tên miền cấp 4 sử dụng tên đầy đủ của địa phương bằng tiếng Việt không dấu theo dạng: [tenhuyen/thixa/thanhpho].quangbinh.gov.vn.

Ví dụ: UBND Thành phố Đồng Hới có tên miền truy cập là: donghoi.quangbinh.gov.vn

4. Tên miền của ủy ban nhân dân cấp xã là: là tên miền cấp 4 sử dụng tên đầy đủ của địa phương bằng tiếng Việt không dấu theo dạng [tenxa/tenphuong/tenthitran].quangbinh.gov.vn.

Ví dụ: UBND xã Bảo Ninh có tên miền truy cập là: baoninh.quangbinh.gov.vn

5. Tên miền của đơn vị sự nghiệp trực thuộc và các tổ chức khác: khuyến khích sử dụng tên miền cấp 4 là tên đơn vị bằng tiếng Việt không dấu hoặc tiếng Anh theo dạng: [tendonvi].quangbinh.gov.vn

Điều 4. Bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật

Việc bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật được thực hiện theo Điều 7 của Nghị định 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ ngày 13/6/2011 Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước (gọi tắt là Nghị định số 43/2011/NĐ-CP) và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

Điều 5. Hỗ trợ người khuyết tật

Việc hỗ trợ người khuyết tật được thực hiện theo Điều 8 của Nghị định 43/2011/NĐ-CP và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

Điều 6. Thu thập, xử lý và sử dụng thông tin

Việc thu thập, xử lý và sử dụng thông tin được thực hiện theo Điều 9 của Nghị định 43/2011/NĐ-CP và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

Điều 7. Những hành vi bị cấm khi tham gia cung cấp, khai thác và sử dụng thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình

Những hành vi bị cấm khi tham gia cung cấp, khai thác và sử dụng thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình được thực hiện theo điều 5 của Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 07 năm 2013 của Chính phủ về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng và các quy định hiện hành của pháp luật.

Chương II

QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ PHÁT TRIỂN CỔNG TTĐT TỈNH QUẢNG BÌNH

Điều 8. Quản lý, vận hành Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình

1. Sở Thông tin và Truyền thông: là cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý về kỹ thuật, vận hành có trách nhiệm:

a) Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật (bao gồm phần cứng, phần mềm hệ thống, các dịch vụ cơ bản) để duy trì, vận hành Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình hoạt động ổn định và kết nối Internet liên tục 24h/24h.

b) Chịu trách nhiệm về an ninh, an toàn, bảo mật thông tin dữ liệu cho Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình; chịu trách nhiệm về việc sao lưu, phục hồi dữ liệu cho Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình.

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu UBND tỉnh nâng cấp, phát triển mở rộng Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình; liên kết tích hợp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan, đơn vị, địa phương lên Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ.

d) Hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc quản lý, cung cấp thông tin và liên kết, tích hợp thông tin, dịch vụ công trực tuyến lên Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình.

2. Văn phòng UBND tỉnh là đơn vị được giao chủ trì quản lý, cung cấp thông tin lên Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình, có trách nhiệm:

a) Quản lý, cung cấp thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình.

b) Thành lập Ban biên tập Cổng TTĐT của tỉnh để chỉ đạo việc xây dựng, phát triển các chuyên mục và biên tập, cập nhật thông tin lên Cổng TTĐT của tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh và các quy định của pháp luật hiện hành.

c) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc nâng cấp, phát triển, liên kết tích hợp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Cổng TTĐT của tỉnh.

d) Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc rà soát các nội dung thông tin cung cấp trên Cổng TTĐT của tỉnh, đảm bảo tính thống nhất, đúng quy định hiện hành.

3. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức có các Trang TTĐT thành phần chịu trách nhiệm:

a) Thành lập Ban biên tập, xây dựng quy chế để thực hiện quản lý, cập nhật thông tin trên Trang TTĐT của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

b) Tổ chức biên tập, cung cấp thông tin, kiểm tra các nội dung thông tin và chịu trách nhiệm về nội dung các thông tin đưa lên trên Trang TTĐT của cơ quan, đơn vị mình; thường xuyên rà soát, hiệu chỉnh cập nhật thông tin trên Trang TTĐT đảm bảo tính mới, kịp thời, tính chính xác của thông tin.

c) Phối hợp với Ban biên tập Cổng TTĐT của tỉnh và các Trang TTĐT của các cơ quan, tổ chức thực hiện đưa thông tin, cập nhật dịch vụ công trực tuyến lên Trang TTĐT của cơ quan, đơn vị mình theo đúng quy định.

d) Cử cán bộ phụ trách làm đầu mối để theo dõi hoạt động của Trang TTĐT của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

đ) Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao để Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình hoạt động ngày càng hiệu quả hơn.

Điều 9. Hình thức cung cấp và cập nhật thông tin, dữ liệu trên Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình.

1. Mọi thông tin, dữ liệu đưa lên Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình được thực hiện theo các hình thức sau:

a) Cơ quan, tổ chức trực tiếp cập nhật thông tin trên trang tin, mục tin được giao quyền cập nhật trên Cổng/Trang TTĐT từ đó tích hợp lên Cổng TTĐT của tỉnh.

b) Cung cấp thông tin hoặc các tệp thông tin dữ liệu điện tử thông qua hộp thư điện tử banbientap@quangbinh.gov.vn.

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung và tính chính xác của các thông tin đã cung cấp.

3. Thông tin, giao dịch trên Cổng/Trang TTĐT phải chịu sự kiểm duyệt của Ban Biên tập Cổng/Trang TTĐT và các cá nhân được ủy quyền kiểm duyệt.

Điều 10. Nâng cấp và hoạt động Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình

1. Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình thường xuyên được rà soát, kịp thời phát hiện lỗi hỏng, sự bất cập để nâng cấp đáp ứng các nhu cầu, yêu cầu theo quy định của pháp luật; đảm bảo công nghệ tiên tiến, tốc độ nhanh, giao diện thân thiện, đảm bảo an ninh, an toàn thông tin.

2. Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình được thiết lập tại Trung tâm dữ liệu điện tử của tỉnh, đảm bảo hoạt động 24/24; dữ liệu được lưu trữ và phục hồi dữ liệu tại một hạ tầng thứ hai (Sở Thông tin và Truyền thông lựa chọn báo cáo UBND tỉnh quyết định).

Điều 11. Chế độ nhuận bút và tạo lập thông tin

1. Chế độ thù lao, nhuận bút cho việc cung cấp thông tin trên Cổng/Trang TTĐT thực hiện theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 04/02/2015 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản, truyền thanh, bản tin, Cổng/Trang TTĐT của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Mức chi cho việc tạo lập, chuyển đổi số hóa thông tin trên Cổng/Trang TTĐT thực hiện theo Thông tư 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập TTĐT nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ kinh phí chi cho hoạt động Công/Trang TTĐT được phê duyệt hàng năm, thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức chi cụ thể cho việc tạo lập thông tin và chi trả nhuận bút, thù lao phù hợp với các quy định hiện hành.

Điều 12. Kinh phí nâng cấp và duy trì hoạt động Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình

1. Kinh phí nâng cấp, duy trì hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước được sử dụng cho việc thực hiện các nhiệm vụ: Quản lý, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng; thuê đường truyền, máy chủ, lưu trữ, sao lưu dữ liệu; mua, nâng cấp bản quyền phần mềm và đầu tư mở rộng, phát triển; chi cho đầu tư và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị.

2. Kinh phí hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình được bảo đảm từ các nguồn ngân sách nhà nước, nguồn thu từ các hoạt động khác và được sử dụng cho việc thực hiện các nhiệm vụ sau: chi trả thù lao cho Ban biên tập và nhuận bút cho tác giả có tin, bài, ảnh; chi khen thưởng cho các đơn vị và cá nhân có nhiều đóng góp mang lại kết quả tích cực; các khoản chi khác phục vụ hoạt động khác..

3. Kinh phí hoạt động của Công/Trang TTĐT của các cơ quan, tổ chức do cơ quan, tổ chức bảo đảm theo quy định của pháp luật hiện hành về phân cấp ngân sách nhà nước.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Công tác báo cáo

1. Định kỳ vào cuối quý, cuối năm các Ban biên tập Cổng TTĐT/Trang TTĐT báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) tình hình hoạt động của Cổng/Trang TTĐT của cơ quan, đơn vị mình.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh tình hình hoạt động, những khó khăn, vướng mắc để kịp thời xử lý.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Quy chế này; theo dõi, kiểm tra định kỳ báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai của các cơ quan, tổ chức.

2. Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí đảm hoạt động và phát triển Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để đầu tư, nâng cấp Cổng TTĐT tỉnh Quảng Bình.

4. Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh đưa việc ứng dụng Công/Trang TTĐT vào tiêu chí thi đua hàng năm và lồng ghép vào chỉ tiêu đánh giá cải cách hành chính tại các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

5. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này trong phạm vi quản lý của mình.

Trong quá trình thực hiện, nếu gặp vướng mắc, phát sinh các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Hoàng